

BÁO CÁO

Đánh giá kỹ thuật và phân tích khoảng trống trong các khung quy định của Việt Nam về thực hiện Điều 6

Tăng cường sẵn sàng thực hiện Điều 6 của Thỏa thuận Paris và hoàn thiện khung tiêu chuẩn tín chỉ các-bon bù trừ

THÁNG BA NĂM 2026

Đơn vị thực hiện:

Công ty Cổ phần Tư vấn Năng lượng và Môi trường

Công ty TNHH Kiến tạo Khí hậu Xanh

South Pole Các-bon Asset Management AG

Perspectives Climate Group GmbH



BÁO CÁO

**Đánh giá kỹ thuật và phân tích khoảng trống
trong các khung quy định của Việt Nam về
thực hiện Điều 6**

*Tăng cường sẵn sàng thực hiện Điều 6 của Thỏa thuận Paris
và hoàn thiện khung tiêu chuẩn tín chỉ các-bon bù trừ*

THÁNG BA NĂM 2026

LỜI GIỚI THIỆU VÀ TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Đơn vị thụ hưởng

Đối tác Chuyển dịch Năng lượng Đông Nam Á

Tầng 14, Tòa nhà 208 Wireless Road, Lumpini, Bangkok 10330, Thái Lan | +669 8832 1614 | etp@unops.org

Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Việt Nam

Số 10 Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam | +8424 3775 9430 | info@dcc.gov.vn

Lời cảm ơn

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn đến Cục Biến đổi khí hậu thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam và Chương trình Đối tác Chuyển dịch Năng lượng Đông Nam Á vì sự hợp tác, hỗ trợ cũng như những ý kiến đóng góp và tư vấn quý báu trong quá trình hoàn thành Báo cáo này.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Thông tin được cung cấp trong tài liệu này được cung cấp trên cơ sở “nguyên trạng”, không kèm theo bất kỳ bảo đảm nào, dù rõ ràng hay ngụ ý, bao gồm nhưng không giới hạn ở các bảo đảm về khả năng thương mại, tính phù hợp cho một mục đích cụ thể hoặc không vi phạm quyền của bên thứ ba. United Nations Office for Project Services (UNOPS) không đưa ra bất kỳ cam kết, bảo đảm hoặc tuyên bố nào về tính chính xác, đầy đủ hoặc độ tin cậy của bất kỳ thông tin nào được nêu trong tài liệu này. Trong mọi trường hợp, UNOPS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm pháp lý hoặc chi phí nào phát sinh từ hoặc liên quan đến việc sử dụng thông tin trong tài liệu này, bao gồm nhưng không giới hạn ở các lỗi, sai sót, thiếu sót, gián đoạn hoặc chậm trễ liên quan đến thông tin đó. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, kể cả nhưng không giới hạn ở trường hợp có sự bất cẩn, UNOPS hoặc các đơn vị liên kết của UNOPS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp, gián tiếp, ngẫu nhiên, đặc biệt hoặc thiệt hại do hậu quả nào, ngay cả khi đã được thông báo về khả năng xảy ra các thiệt hại đó. Tài liệu này có thể bao gồm các khuyến nghị, ý kiến hoặc tuyên bố từ nhiều nguồn thông tin khác nhau. UNOPS không đại diện hoặc bảo đảm về tính chính xác, độ tin cậy hoặc tính phù hợp của bất kỳ khuyến nghị, ý kiến, tuyên bố hoặc thông tin nào do các nhà cung cấp thông tin đưa ra. Việc sử dụng hoặc dựa vào các nội dung đó hoàn toàn do người đọc tự chịu trách nhiệm. UNOPS, các đơn vị liên kết, cũng như bất kỳ đại diện, nhân viên, nhà cung cấp thông tin hoặc nhà cung cấp nội dung nào của họ, sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào về bất kỳ sự không chính xác, lỗi, thiếu sót, gián đoạn, xóa bỏ, sai sót, thay đổi hoặc việc sử dụng bất kỳ nội dung nào trong tài liệu này, cũng như về tính kịp thời hoặc đầy đủ của nội dung đó.

TÓM TẮT

Bối cảnh

Việt Nam đang bước vào giai đoạn then chốt trong việc phát triển thị trường các-bon và các cơ chế hợp tác khí hậu quốc tế. Trong bối cảnh chuẩn bị thí điểm thị trường các-bon trong nước và mở rộng tham gia vào thị trường các-bon quốc tế, việc thiết lập một khuôn khổ pháp lý và thể chế đồng bộ cho hợp tác theo Điều 6 của Thỏa thuận Paris ngày càng trở nên quan trọng.

Luật BVMT 2020, cùng với Nghị định số 06/2022/NĐ-CP và Nghị định sửa đổi số 119/2025/NĐ-CP, tạo nền tảng pháp lý cho việc hình thành và phát triển thị trường các-bon của Việt Nam. Trách nhiệm thể chế trong hoạch định chính sách khí hậu và quản lý thị trường các-bon đang dần được xác định rõ, trong khi sự quan tâm từ các bên trong nước và quốc tế đối với các dự án giảm nhẹ và hoạt động tín chỉ các-bon tiếp tục gia tăng.

Trong bối cảnh này, việc xây dựng khuôn khổ pháp lý điều chỉnh chuyển giao quốc tế các kết quả giảm nhẹ (ITMO) có ý nghĩa then chốt để thúc đẩy sự tham gia của Việt Nam vào các cơ chế Điều 6. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Cục Biến đổi khí hậu (Cục BĐKH) thuộc Bộ NN&MT đã xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về trao đổi quốc tế kết quả giảm phát thải KNK và tín chỉ các-bon (Dự thảo Nghị định về ITMO)¹. Dự thảo này, lần đầu được công bố lấy ý kiến từ ngày 24/10 đến 03/11/2025, đóng vai trò là nền tảng pháp lý chính để xác định quy tắc, quy trình và trách nhiệm thể chế cần thiết cho hợp tác các-bon quốc tế.

Mục tiêu và phạm vi báo cáo

Báo cáo này cung cấp rà soát kỹ thuật và phân tích khoảng trống đối với các khuôn khổ của Việt Nam trong thực hiện Điều 6, nhằm hỗ trợ Cục BĐKH đánh giá mức độ sẵn sàng về chính sách và thể chế, từ đó hoàn thiện Dự thảo Nghị định về ITMO. Phân tích tập trung xác định các vấn đề pháp lý, thể chế và kỹ thuật cần được xử lý để đảm bảo việc tham gia của Việt Nam vào thị trường các-bon quốc tế minh bạch, đáng tin cậy và phù hợp với mục tiêu khí hậu quốc gia.

Các phát hiện của báo cáo cung cấp cơ sở phân tích để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hợp tác các-bon quốc tế và định hướng giai đoạn tiếp theo của hỗ trợ kỹ thuật.

Các phát hiện chính

Đánh giá chỉ ra một số điểm chính liên quan đến mức độ sẵn sàng của Việt Nam trong vận hành các cơ chế Điều 6:

- **Kinh nghiệm quốc tế:** Việc tham gia hiệu quả vào Điều 6 đòi hỏi một khuôn khổ quản trị đồng bộ, bao gồm quy trình cấp phép rõ ràng, hệ thống hạch toán minh bạch đối với ITMO, và hệ thống đo đạc, báo cáo và thẩm định (MRV) vững chắc.
- **Tiêu chuẩn quốc tế:** Các quốc gia tiên phong như Thụy Sĩ và Nhật Bản cho thấy tầm quan trọng của nền tảng thể chế mạnh và quy trình cấp phép rõ ràng. Các nước tiếp nhận dự án như Ghana, Chile và Peru nhấn mạnh vai trò của hệ thống đăng ký minh bạch để tránh

¹ Làn tham vấn đầu tiên về Dự thảo Nghị định Chính phủ về chuyển giao quốc tế kết quả giảm thiểu phát thải và tín chỉ các-bon. https://Bộ_NN&MT.gov.vn/van-ban-du-thao-2037.htm?

tính hai lần; trong khi Indonesia và Campuchia đã áp dụng cơ chế giữ lại tín chỉ hoặc chia sẻ lợi ích nhằm bảo vệ mục tiêu của Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC).

- **Nền tảng chính sách của Việt Nam:** Việt Nam đã thiết lập cơ sở pháp lý rõ ràng cho phát triển thị trường các-bon thông qua Luật BVMT 2020, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP và Nghị định sửa đổi số 119/2025/NĐ-CP. Các công cụ này tạo nền tảng chính sách cho việc hình thành thị trường các-bon cũng như khuôn khổ tổng thể về giảm nhẹ KNK và các cơ chế thị trường.
- **Vai trò của khuôn khổ pháp lý chuyên biệt cho chuyển giao quốc tế:** Việc xây dựng Nghị định về ITMO (hiện đang trong giai đoạn soạn thảo) là một cấu phần then chốt trong nỗ lực của Việt Nam nhằm vận hành các phương thức hợp tác theo Điều 6.2 và cơ chế Điều 6.4. Công cụ này dự kiến thiết lập nền tảng cho quy trình đăng ký dự án, cấp phép chuyển giao quốc tế và áp dụng điều chỉnh tương ứng, đồng thời làm rõ trách nhiệm quản lý của Bộ NN&MT trong việc giám sát các quy trình này.
- **Các khoảng trống quan trọng:** Mặc dù đã đạt được những tiến triển đáng kể, vẫn còn một số nội dung cần tiếp tục hoàn thiện, bao gồm: tăng cường cơ chế phối hợp thể chế và quy trình ra quyết định đối với việc cấp phép chuyển giao quốc tế; bảo đảm sự liên kết chặt chẽ hơn giữa các quy định về chuyển giao quốc tế và thị trường các-bon trong nước đang hình thành; và xây dựng cơ sở phân tích minh bạch hơn để xác định các hoạt động giảm nhẹ đủ điều kiện cũng như mức trần tỷ lệ chuyển giao quốc tế quy định tại Phụ lục I.

Định hướng chiến lược

Từ các phát hiện trên, một số định hướng chiến lược được đề xuất nhằm hỗ trợ Việt Nam tham gia hiệu quả vào thị trường các-bon quốc tế:

- **Bảo vệ các mục tiêu giảm nhẹ quốc gia:** Việc chuyển giao quốc tế cần được quản lý chặt chẽ để không ảnh hưởng đến việc thực hiện NDC và các cam kết khí hậu dài hạn của Việt Nam.
- **Tăng cường phối hợp thể chế:** Cần thiết lập cơ chế ra quyết định rõ ràng, hiệu quả giữa các bộ, ngành để đảm bảo cấp phép minh bạch và kịp thời.
- **Nâng cao tính minh bạch và dự báo cho nhà đầu tư:** Hướng dẫn rõ ràng về phê duyệt dự án, cấp phép và chia sẻ lợi ích sẽ giảm rủi ro pháp lý và thu hút đầu tư.
- **Đảm bảo tính nhất quán giữa thị trường trong nước và quốc tế:** Khuôn khổ pháp lý cho chuyển giao quốc tế cần phù hợp với quá trình phát triển thị trường các-bon trong nước.
- **Phát triển hạ tầng kỹ thuật và hệ thống dữ liệu:** Cần ưu tiên xây dựng hệ thống đăng ký, quy trình hạch toán và cơ chế minh bạch dữ liệu đáp ứng yêu cầu báo cáo quốc tế và áp dụng điều chỉnh tương ứng.

